

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HS-ST

Ngày: 14-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Cỏn;

- Ông Lương Thanh Nhàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2024/TLST – HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Chu H, sinh năm 1996 tại Hà Giang; hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; chỗ ở: Ấp B, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Vĩnh, sinh năm 1974 và bà Nông Thị Điền, sinh năm 1977; tiền án: Ngày 12/5/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/11/2023, bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Bến Cát cho đến nay; tiền sự: Không; bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Trần K, sinh năm 1957; địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đinh C, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã H, thành phố L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/11/2023, H nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản trộm cắp đem bán lấy tiền mua đồ ăn và chơi game nên đi bộ dọc tuyến đường lộ 7A để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, H đi đến phía trước nhà của ông Trần K thuộc ấp B, xã T, thị xã C thì phát hiện cửa khóa bên ngoài, không có người xung quanh, H đi lại phía sau nhà rồi lén lút leo qua tường rào vào sân sau. Tại đây, H thấy cửa kính sau nhà bị vỡ 01 lỗ hồng nên H chui người qua cửa vào trong nhà. Lúc này, H thấy nhiều miếng bát cửa (bản lè) bằng kim loại để trên kệ tủ và đinh vít kim loại, đinh vít bắn tôn bằng kim loại còn mới chưa qua sử dụng để trong thùng carton dưới nền nhà nên lấy bỏ vào xô nhựa màu trắng rồi xách lên gác lửng luôn qua lỗ hồng cửa sau nhà để ở hành lang. Sau đó, H quay trở lại lấy 16 bao đinh bằng kim loại bỏ vào 02 xô nhựa màu trắng rồi xách lên gác lửng luôn qua lỗ hồng cửa sau nhà đem đến gần tường rào, rồi ném tất cả ra ngoài bãi đất trống. Khi ném được tất cả ra ngoài, H leo qua tường rào lấy 01 tấm nệm mút xốp hư che toàn bộ tài sản trộm được rồi đi bộ đến tiệm Internet L thuộc ấp B, xã T ngủ. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, H đi bộ quay lại nơi để tài sản trộm được xách 01 xô nhựa màu trắng đựng 10kg bát cửa kim loại, 04kg vít kim loại, 03kg đinh bắn tôn bằng kim loại và 04 bao đinh bằng kim loại (loại 4.2) mỗi bao 5kg đem đến cửa hàng mua bán phế liệu của chị Đinh C thuộc ấp B, xã An Tây, thị xã C, tỉnh Bình Dương nói đây tài sản là của H làm công trình còn dư muốn bán. Chị C không biết tài sản này do H trộm cắp mà có nên đồng ý mua với tổng số tiền là 296.000 đồng, nhưng tính nhầm và đưa luôn cho H 400.000 đồng. Sau đó, H đi đến tiệm internet L chơi game. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H tiếp tục đi đến bãi đất trống nơi để tài sản trộm được, lấy 12 bao đinh bằng kim loại còn lại mỗi bao 5kg bỏ vào 02 xô nhựa màu trắng xách đem đến cửa hàng mua bán phế liệu bán cho chị C. Khi H đang đi trên đường lộ 7A thuộc ấp B, xã T, thị xã C thì thấy lực lượng Công an xã T tuần tra nên bỏ lại 02 xô nhựa màu trắng bên trong đựng 12 bao đinh bằng kim loại trên đường rồi chạy vào trong lô cây cao su gần đó trốn.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông K phát hiện mất tài sản nên đến trình báo Công an xã T. Sau đó, Công an xã T mời H lên làm việc thì H khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của ông K. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ được bao gồm: 04 bao đinh sắt (loại 5,2cm), trọng lượng 20kg; 12 bao đinh sắt (loại 4,2cm), trọng lượng 60kg; 02 bao đinh bắn tôn (loại 10,5cm), trọng lượng 03kg; 01 bao vít kim loại (loại 4,2cm), trọng lượng 04kg; 10kg bát cửa vuông hình chữ L bằng kim loại và số tiền 300.000 đồng của Chu H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Chu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 153 ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C, kết luận:

- 80kg đinh sắt (loại 5,2cm), chưa qua sử dụng, trị giá 2.080.000 đồng;
- 04kg vít kim loại (loại 4,2cm), chưa qua sử dụng, trị giá 168.000 đồng;
- 03kg đinh bắn tôn (loại 10,5cm), chưa qua sử dụng, trị giá 129.000 đồng;
- 10kg bát cửa vuông hình chữ L bằng kim loại, chưa qua sử dụng, trị giá 420.000 đồng.

Tổng trị giá 2.797.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-BC ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Chu H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo H thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 66/CT-VKS-BC ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Chu H từ 08 (tám) tháng đến 10 (tháng) tù.

Về biên pháp tư pháp: Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giao trả: 80kg đinh sắt (loại 5,2cm), 04kg vít kim loại (loại 4,2cm), 03kg đinh bắn tôn (loại 10,5cm) và 10kg bát cửa vuông hình chữ L bằng kim loại cho ông Trần K. Ông K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Chu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-BC ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 18/11/2023, tại nhà của ông Trần K thuộc ấp B, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương, do cần tiền tiêu xài bị cáo Chu H đã có hành vi lén lút lấy trộm 97kg đinh sắt, vít kim loại, đinh bắn tôn, bát cửa bằng kim loại, chưa qua sử dụng của bị hại với tổng trị giá 2.797.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Chu H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe tốt nhưng không dùng sức khỏe của mình để lao động nuôi bản thân mà vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài mà đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 12/5/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 12/5/2023, chưa chấp hành xong

phần án phí do đó với hành vi mà bị cáo thực hiện bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hành vi của bà Đinh C, do không biết bị cáo Chu H bán tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Đinh C là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về xử lý vật chứng: Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giao trả: 80kg đinh sắt (loại 5,2cm), 04kg vít kim loại (loại 4,2cm), 03kg đinh bắn tôn (loại 10,5cm) và 10kg bát cửa vuông hình chữ L bằng kim loại cho ông Trần K. Đối với số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Kiệp đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cam không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Chu H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Chu H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 300.000 đồng.

(Theo Lệnh thanh toán lập ngày 23/02/2024 do Công an thị xã C nộp vào tài khoản số 5503203000013 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã C).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chu H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Công an thị xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Hoa